

DỰ THẢO

BÁO CÁO**Đánh giá tác động của chính sách trong Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ Quyết định số 06/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về áp dụng cơ chế tài chính đối với Cục Sở hữu trí tuệ**

Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024), Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã tiến hành đánh giá tác động của chính sách đối với dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ Quyết định số 06/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng cơ chế tài chính đối với Cục Sở hữu trí tuệ¹ (sau đây gọi tắt là Dự thảo Quyết định). Bộ KH&CN báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong Dự thảo Quyết định với các nội dung như sau:

I. Xác định vấn đề**1. Bối cảnh xây dựng chính sách**

Cục Sở hữu trí tuệ (SHTT) vừa có chức năng quản lý nhà nước về SHTT, vừa thực hiện hoạt động sự nghiệp (có thu phí) về sở hữu công nghiệp (SHCN) theo quy định tại Điều 10, Điều 11 Luật SHTT² và Điều 6 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật SHTT về SHCN, bảo vệ quyền SHCN, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về SHTT. Từ năm 2017 đến nay, Cục SHTT được áp dụng cơ chế tự chủ tài chính theo Quyết định số 06/2017/QĐ-TTg ngày 20/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng cơ chế tài chính đối với Cục SHTT, Cục được áp dụng cơ chế tự chủ tài chính như đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 và Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ³.

¹ Quyết định số 06/2017/QĐ-TTg ngày 20/3/2017 của Thủ Tướng Chính phủ về việc áp dụng cơ chế tài chính đối với Cục Sở hữu trí tuệ.

² Luật SHTT ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung ngày 19/6/2009 và ngày 16/6/2022

³ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức KH&CN công lập

Tuy nhiên, ngày 10/11/2023, Quốc hội khóa XV đã ban hành Nghị quyết số 104/2023/QH15 về dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2024, trong đó quy định: *“từ ngày 01/7/2024: Bãi bỏ tất cả các cơ chế quản lý tài chính, thu nhập đặc thù của các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước; áp dụng chế độ tiền lương, phụ cấp, thu nhập thống nhất. Không tiếp tục áp dụng cơ chế đặc thù hiện hành đối với phần kinh phí thường xuyên theo cơ chế quản lý tài chính đặc thù (chi hoạt động, tăng cường năng lực, hiện đại hóa, đảm bảo hoạt động chuyên môn,...) của các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước”* (điểm b khoản 2 Điều 3).

Trên cơ sở đó, ngày 10/12/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1600/QĐ-TTg về việc giao dự toán NSNN năm 2024, trong đó *“Giao các bộ, cơ quan trung ương là cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước hoặc có cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước thuộc hoặc trực thuộc, đang thực hiện cơ chế quản lý tài chính, thu nhập đặc thù chủ trì, phối hợp với bộ, cơ quan có liên quan khẩn trương rà soát toàn bộ khung pháp lý về cơ chế quản lý tài chính, thu nhập đặc thù, trình cấp có thẩm quyền trước ngày 01 tháng 4 năm 2024 để bãi bỏ từ ngày 01 tháng 7 năm 2024; tính toán lại nhu cầu kinh phí, nguồn thực hiện, đề xuất việc điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2024 (nếu cần), gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 01/4/2024 để theo chức năng, nhiệm vụ được giao xem xét, trình Chính phủ, báo cáo các cấp thẩm quyền để thực hiện từ ngày 01 tháng 7 năm 2024”* (điểm d khoản 2 Điều 3).

Căn cứ Kết luận số 83-KL/TW ngày 21/6/2024 của Bộ Chính trị và Báo cáo số 329/BC-CP ngày 21/6/2024 của Chính phủ, tại Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 về Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV (Nghị quyết số 142/2024/QH15), Quốc hội đã quyết nghị như sau:

- Đối với các cơ quan, đơn vị đang được áp dụng các cơ chế tài chính, thu nhập đặc thù ở Trung ương, Chính phủ, các Bộ, ngành liên quan cần tiếp tục rà soát toàn bộ khuôn khổ pháp lý để trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định việc sửa đổi hoặc bãi bỏ cơ chế tài chính và thu nhập đặc thù của các cơ quan, đơn vị đang được thực hiện cho phù hợp **trước ngày 31/12/2024**. Đồng thời thực hiện bảo lưu phần chênh lệch giữa tiền lương và thu nhập tăng thêm tháng 6 năm 2024 của cán bộ, công chức, viên chức với tiền lương từ ngày 01/7/2024 sau khi sửa đổi hoặc bãi bỏ cơ chế tài chính và thu nhập đặc thù.

Trong thời gian chưa sửa đổi, bãi bỏ thì thực hiện như sau: Từ ngày 1/7/2024, mức tiền lương và thu nhập tăng thêm hằng tháng tính theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng/tháng theo cơ chế đặc thù bảo đảm không vượt quá mức tiền lương và thu nhập tăng thêm được hưởng tháng 6 năm 2024 (không bao gồm phần tiền lương và thu nhập tăng thêm do điều chỉnh hệ số tiền lương ngạch, bậc khi nâng ngạch, nâng bậc). Trường hợp tính theo nguyên tắc trên, nếu mức tiền lương

và thu nhập tăng thêm từ ngày 01/7/2024 theo cơ chế đặc thù thấp hơn mức tiền lương theo quy định chung thì thực hiện chế độ tiền lương theo quy định chung.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

Mục tiêu của việc xây dựng chính sách là để thực hiện Nghị quyết số 104/2023/QH15 về dự toán NSNN năm 2024, Quyết định số 1600/QĐ-TTg về việc giao dự toán NSNN năm 2024 và Nghị quyết số 142/2024/QH15 về Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV.

II. Đánh giá tác động của chính sách

1. Nội dung chính sách

Bãi bỏ cơ chế tự chủ tài chính như đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư của Cục SHTT.

Xác định vấn đề và mục tiêu giải quyết vấn đề

Cục SHTT được áp dụng cơ chế tự chủ tài chính theo Quyết định số 06/2017/QĐ-TTg ngày 20/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng cơ chế tài chính đối với Cục SHTT. Nguồn kinh phí tự chủ được lấy từ nguồn phí được để lại (50% số phí thu được theo tỷ lệ xác định tại Thông tư số 263/2016/TT-BTC và Thông tư số 31/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính). Tuy nhiên, Quyết định số 06/2017/QĐ-TTg sẽ cần được bãi bỏ theo nội dung Nghị quyết số 104/2023/QH15 ngày 10/11/2023 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, Quyết định số 1600/QĐ-TTg về việc giao dự toán NSNN năm 2024 và Nghị quyết số 142/2024/QH15 về Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV.

Ngày 21/6/2024, Bộ Chính trị ra kết luận số 83-KL/TW và theo Báo cáo số 329/BC-CP cùng ngày của Chính phủ, tại Nghị quyết về Kỳ họp thứ 7, Quốc hội thống nhất nội dung: *“Đối với các cơ quan, đơn vị đang được áp dụng các cơ chế tài chính, thu nhập đặc thù ở Trung ương, Chính phủ, các Bộ, ngành liên quan cần tiếp tục rà soát toàn bộ khuôn khổ pháp lý để trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định việc sửa đổi hoặc bãi bỏ cơ chế tài chính và thu nhập đặc thù của các cơ quan, đơn vị đang được thực hiện cho phù hợp trước ngày 31/12/2024”*. Theo đó, cơ chế tự chủ tài chính đặc thù của Cục SHTT cần được xem xét bãi bỏ từ ngày 01/01/2025 và Cục SHTT phải chuẩn bị các thủ tục cần thiết để thực hiện việc bãi bỏ Quyết định số 06/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng cơ chế tài chính đối với Cục SHTT.

2. Giải pháp thực hiện

Bãi bỏ Quyết định số 06/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về áp dụng cơ chế tài chính đối với Cục SHTT.

3. Đánh giá tác động của giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách trong dự thảo Quyết định

3.1. Tác động tới hệ thống pháp luật

Bộ máy nhà nước: Cục SHTT có khả năng phải dừng hoạt động nếu các điều kiện về nguồn lực không được bảo đảm.

Các điều kiện bảo đảm thi hành: Đề thi hành phương án này mà không tác động lớn đến hoạt động của Cục SHTT cũng như hoạt động của hệ thống bảo hộ SHCN, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân về bảo hộ, khai thác quyền SHCN thì các điều kiện sau đây cần phải được bảo đảm:

- Quyền cơ bản của công dân: chính sách này có tác động tiêu cực tới các quyền dân sự (quyền SHCN) của nhiều tổ chức, cá nhân.

- Phù hợp với hệ thống pháp luật: chính sách này phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành.

- Tương thích với các Điều ước quốc tế: Vấn đề cơ chế tài chính của Cục SHTT không chịu sự điều chỉnh của bất kỳ điều ước quốc tế nào nên quy định về việc bãi bỏ cơ chế tài chính đặc thù này hoàn toàn phù hợp với các điều ước quốc tế. Tuy nhiên, việc không bảo đảm các điều kiện để Cục SHTT có thể thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao lại ảnh hưởng lớn đến việc bảo đảm thi hành điều ước quốc tế về SHTT.

Hiện nay, Việt Nam đã là thành viên của Nghị định thư Madrid về đăng ký quốc tế nhãn hiệu (từ năm 2006), Thỏa ước La Hay về đăng ký quốc tế kiểu dáng công nghiệp (từ năm 2019). Các đơn đăng ký nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp quốc tế có chỉ định Việt Nam theo các điều ước quốc tế này đều phải được xử lý trong thời hạn nhất định (trong thời hạn 12 tháng đối với đơn đăng ký nhãn hiệu và 06 tháng đối với đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp, Cục SHTT phải có thông báo kết quả thẩm định (cấp/từ chối cấp) đối với các đơn này. Trường hợp Cục SHTT không có ý kiến thì được hiểu là chấp nhận bảo hộ cho các đối tượng nêu trong đơn. Việc các đơn không được xử lý dẫn đến các đối tượng nêu trong đơn được bảo hộ mà không qua đánh giá, thẩm định sẽ dẫn đến những xung đột quyền đối với các chủ thể đã được cấp văn bằng bảo hộ trước đó. Điều này ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc thực hiện nghĩa vụ về việc bảo hộ đầy đủ và hiệu quả các quyền SHTT theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

3.2. Tác động về kinh tế - xã hội

Tác động về kinh tế

Đối với cơ quan quản lý nhà nước:

- Việc bãi bỏ Quyết định số 06/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về áp dụng cơ chế tài chính đối với Cục SHTT có tác động lớn đến hoạt động của Cục SHTT. Theo đó, sau khi bãi bỏ cơ chế quản lý tài chính, Cục SHTT phải rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức và hoạt động để chuyển đổi cơ chế tài chính theo

hướng gồm 2 khối cơ quan hành chính (Cục SHTT) và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc thực hiện tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ để bảo đảm nguồn lực đáp ứng nhu cầu về bảo hộ quyền SHTT của xã hội. Tuy nhiên, hiện nay, Cục SHTT lại chưa có đủ cơ sở, điều kiện về việc thành lập đơn vị sự nghiệp; đồng thời cũng không có cơ sở đề xuất giao dự toán chi từ NSNN để triển khai các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Cụ thể, theo Quyết định số 169/QĐ-BKHCN ngày 15/01/2011 của Bộ trưởng Bộ KH&CN về việc giao Dự toán ngân sách nhà nước năm 2011 của Cục SHTT, số lượng biên chế công chức được duyệt cho Cục SHTT là 100 biên chế. Đây cũng là số lượng biên chế mà Cục SHTT được giao trong suốt giai đoạn trước và sau năm 2011 (đến hết năm 2015) thông qua quyết định giao dự toán ngân sách nhà nước hàng năm. Ngoài ra, trong giai đoạn này, Cục SHTT có khoảng 200 người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng.

- Năm 2016, Bộ KH&CN giao cho Cục SHTT 90 biên chế công chức (theo Quyết định số 1852/QĐ-BKHCN ngày 04/7/2016) và tạm phê duyệt số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Cục là 270 người (theo Quyết định số 1851/QĐ-BKHCN ngày 04/7/2016). Theo đó, Cục SHTT sử dụng nguồn thu phí, lệ phí được để lại để chi thường xuyên và các khoản chi khác theo quy định cho 90 biên chế công chức và 270 viên chức này. Tuy nhiên, số biên chế này không được tính vào tổng số biên chế mà Bộ KH&CN được giao do Cục SHTT được áp dụng cơ chế quản lý tài chính, thu nhập đặc thù và chủ động chi trả lương, thu nhập từ nguồn phí được để lại). Vì vậy, khi bãi bỏ cơ chế tài chính đặc thù từ ngày 01/7/2024, Cục SHTT chưa có căn cứ để xây dựng dự toán chi từ ngân sách nhà nước (NSNN) cho 06 tháng cuối năm 2024 để trình Bộ KH&CN.

Đối với tổ chức, cá nhân:

Việc Cục SHTT dừng hoạt động có thể dẫn đến những tác động không nhỏ về mặt kinh tế đối với các tổ chức, cá nhân do quyền SHTT không được xác lập kịp thời và thông tin về quyền SHTT đã được xác lập không được công bố đầy đủ cho xã hội và các cơ quan bảo vệ quyền.

Tác động về xã hội

Đối với cơ quan quản lý nhà nước:

- Do không có kinh phí để hoạt động nên Cục SHTT không thể triển khai các hoạt động phục vụ xã hội như công bố thông tin về SHCN, tuyên truyền, nâng cao nhận thức để bảo đảm tránh các hành vi sử dụng các đối tượng của quyền SHCN của người khác (vô tình thực hiện hành vi xâm phạm quyền); tránh nghiên cứu trùng lặp; để phục vụ các doanh nghiệp Việt Nam (đặc biệt là các doanh nghiệp sản xuất dược phẩm) khai thác thông tin sáng chế nhằm ứng dụng các sáng chế

gần hết thời hạn bảo hộ hoặc đã hết hạn bảo hộ vào sản xuất kinh doanh, thực hiện hoạt động xác lập quyền để bảo vệ kết quả đầu tư, nghiên cứu của mình...

- Hiện nay, khối lượng công việc mà Cục SHTT đang triển khai là rất lớn. Cụ thể, bên cạnh nhiệm vụ tiếp nhận đơn đăng ký SHCN mới theo quy định của Luật SHTT,⁴ Cục SHTT đang nỗ lực xử lý dứt điểm số lượng đơn đăng ký SHCN tồn đọng theo Nghị quyết số 100/2023/QH15 của Quốc hội. Số lượng đơn SHCN tồn đọng tính đến 31/12/2023 là khoảng 113.000 đơn.

Đối với tổ chức, cá nhân:

- Tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp: Khi Cục SHTT dừng hoạt động thì quyền SHCN có không được xác lập kịp thời, thông tin về quyền được bảo hộ không được phổ biến rộng rãi có thể ảnh hưởng lớn đến hiệu quả đầu tư cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Người dân: Không thu được lợi ích từ hệ thống bảo hộ SHTT do Cục SHTT không thực hiện được hoạt động như đã nêu ở trên như phổ biến thông tin sáng chế và đặc biệt là chậm được tiếp cận và thụ hưởng các sản phẩm là kết quả mới của hoạt động nghiên cứu do các doanh nghiệp e dè trong việc đưa sản phẩm ra thị trường khi quyền SHCN đối với các kết quả nghiên cứu chưa được xác lập.

3.3. Tác động về giới

Chính sách không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện và thụ hưởng các quyền và lợi ích của mỗi giới do chính sách được áp dụng chung, không phân biệt.

3.4. Tác động của thủ tục hành chính

Giải pháp này không phát sinh thủ tục hành chính mới do vẫn giữ các quy định hiện hành.

4. Lựa chọn giải pháp

Việc bãi bỏ cơ chế tự chủ tài chính như đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư của Cục SHTT là giải pháp duy nhất để thực hiện Nghị quyết số 104/2023/QH15 về dự toán NSNN năm 2024, Quyết định số 1600/QĐ-TTg về việc giao dự toán NSNN năm 2024 và Nghị quyết số 142/2024/QH15 về Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV.

Tuy nhiên, để Cục SHTT có thể thực hiện được chức năng, nhiệm vụ của mình, tránh các tác động tiêu cực đến quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân là chủ thể quyền SHTT, của công chúng và bảo đảm thực hiện các cam kết quốc tế, việc bãi bỏ cơ chế tài chính đặc thù này cần phải đi đôi với việc bảo đảm các điều kiện về cơ cấu tổ chức và về cơ chế tài chính mới sẽ áp dụng sau

⁴ Trung bình mỗi tuần Cục SHTT tiếp nhận khoảng hơn 3.000 đơn SHCN các loại, chưa tính đến đơn đăng ký sáng chế, nhãn hiệu và kiểu dáng công nghiệp được nộp qua kênh điều ước quốc tế.

khi Quyết định số 06/2017/QĐ-TTg được bãi bỏ.

III. LẤY Ý KIẾN

Quá trình xây dựng dự thảo Báo cáo đánh giá tác động đối với dự thảo Quyết định, Bộ KH&CN đã gửi công văn ... để lấy ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang bộ, v.v. cũng như đã đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ KH&CN (từ ngày ...) để lấy ý kiến rộng rãi.

Tính đến nay, Bộ KH&CN đã nhận được ý kiến góp ý của ... cơ quan, tổ chức, cá nhân và trên cơ sở tổng hợp các ý kiến góp ý, Bộ KH&CN đã nghiên cứu, tiếp thu và giải trình nhằm hoàn thiện dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách (danh sách chi tiết các cơ quan, đơn vị đóng góp ý kiến được thể hiện trong Phụ lục đính kèm Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến).

Trên đây là báo cáo các đánh giá tác động đối với dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Thủ tướng Chính phủ quy định về áp dụng cơ chế tài chính đối với Cục SHTT. Bộ KH&CN kính đề nghị Bộ Tư pháp xem xét và cho ý kiến để Bộ KH&CN trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, PC, VP, SHTT.

BỘ TRƯỞNG